

Số: 77/QĐ-MN

Đào Xá, ngày 03 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt lựa chọn học liệu để sử dụng trong
Trường Mầm non Đào Xá năm học 2026- 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON ĐÀO XÁ

Căn cứ Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016;

Căn cứ Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT ngày 15/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thông tư quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ công văn số 952/SGD&ĐT-VP, ngày 24/3/2026 về việc hướng dẫn công tác quản lý thực hiện sách giáo khoa, tài liệu, ấn phẩm, thiết bị giáo dục năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 1864/SGDĐT-GDMN ngày 13/05/2026 của Sở GDĐT tỉnh Phú Thọ về hướng dẫn lựa chọn, sử dụng đồ dùng, đồ chơi, học liệu và tài liệu trong các cơ sở GDMN Năm học 2026-2027;

Căn cứ biên bản của Hội đồng lựa chọn học liệu trong Trường Mầm non Đào Xá năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Hội đồng lựa chọn học liệu trong Trường Mầm non Đào Xá năm học 2026-2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục học liệu để sử dụng trong Trường Mầm non Đào Xá năm học 2026 - 2027 (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ quản lý, các tổ chuyên môn, giáo viên dạy các nhóm, lớp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định ./.

Nơi nhận :

- Phòng VHXXH đề (b/c);
- CB, GV, NV đề (t/h);
- Lưu: VT./.



DANH MỤC

Lựa chọn học liệu cho CBGV và các độ tuổi Nhà trẻ 24-36 tháng,

Mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi, 5-6 tuổi năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định Số: 77/QĐ-MN ngày 03/06/2026 của hiệu trưởng Trường MN Đào Xá quyết định Phê duyệt lựa chọn học liệu để sử dụng trong Trường

Mầm non Đào Xá năm học 2026 - 2027)

*** Tài liệu đối với giáo viên.**

TT	Mã số	Tên sách	Tác giả	Trang	Kích thước	Đối tượng SD	Giá (dự kiến)	SL đăng ký
1	Mới	Chương trình giáo dục mầm non mới qua sơ đồ tư duy và hình ảnh (Tài liệu dùng cho thí điểm từ năm học 2026 - 2027)	Vũ Thị Ngọc Minh, Vũ Huyền Trinh, Nguyễn Minh Huyền, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Vũ Thị Huyền Trang, Vũ Thị Thanh Huyền	100	29.7 x 21	CBQL & GVMN	55.000	18
2	0G384	Trí tuệ nhân tạo (AI) ở trường mầm non: Thực chiến từ A – Z (Tài liệu dành cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non)	Nguyễn Thị Phương (Chủ biên), Chu Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thu Trang, Cao Bích Ngọc	128	19 x 26,5	CBQL & GVMN	75.000	3
3	Mới	Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục nhà trẻ (Dành cho cán bộ quản lý và giáo viên nhà trẻ)	Cao Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thị Ngọc Châu, Nguyễn Thị Hạnh		19 x 26,5	CBQL & GVMN		3
4	0G352	Hướng dẫn tích hợp nội dung giáo dục phòng cháy chữa cháy và thoát hiểm an toàn trong các cơ sở giáo dục mầm non (Dành cho CBQL & GVMN)	Nguyễn Minh Huyền, Trần Kim Khánh, Trần Mai Phương	48	19 x 26,5	CBQL & GVMN	38.000	1

*** Tài liệu đối với học sinh.**

TT	Mã số	Tên sản phẩm	Tác giả	Trang	Kích thước	Đối tượng SD	Giá (dự kiến)	SL đặt
		CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON						
		LÀM QUEN VỚI VIỆC ĐỌC, VIẾT THEO ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON MỚI						

1	0H439	Giúp bé nhận biết và làm quen với chữ cái (Trẻ 3 - 4 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Phan Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Minh Thảo, Nguyễn Thị Thu Hằng	32	17 x 24	3 - 4 tuổi	10.000	112
2	0H651	Giúp bé nhận biết và làm quen với chữ cái (Trẻ 4 - 5 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Phan Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Minh Thảo, Nguyễn Thị Thu Hằng	32	17 x 24	4 - 5 tuổi	11.000	83
3	0H652	Giúp bé nhận biết và làm quen với chữ cái (Trẻ 5 - 6 tuổi), Quyển 1 (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Phan Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Minh Thảo, Nguyễn Thị Thu Hằng	32	17 x 24	5 - 6 tuổi	11.500	114
4	0H653	Giúp bé nhận biết và làm quen với chữ cái (Trẻ 5 - 6 tuổi), Quyển 2 (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Phan Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Minh Thảo, Nguyễn Thị Thu Hằng	32	17 x 24	5 - 6 tuổi	11.500	114
		LÀM QUEN VỚI TOÁN THEO ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON MỚI						
1	0H654	Giúp bé làm quen với toán qua hình vẽ (Trẻ 24 - 36 tháng tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thị Thanh Giang	20	17 x 24	24 - 36 tháng	10.000	75
2	0H638	Giúp bé làm quen với toán qua hình vẽ (Trẻ 3 - 4 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thị Thanh Giang	20	17 x 24	3 - 4 tuổi	10.000	112
3	0H639	Giúp bé làm quen với toán qua hình vẽ (Trẻ 4 - 5 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thị Thanh Giang	28	17 x 24	4 - 5 tuổi	11.000	83
4	0H468	Bé chuẩn bị vào lớp một - Giúp bé làm quen với toán qua hình vẽ (Trẻ 5 - 6 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thị Thanh Giang	28	17 x 24	5 - 6 tuổi	9.500	114
5	0H469	Bé chuẩn bị vào lớp một - Giúp bé làm quen với toán qua các con số (Trẻ 5 - 6 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thị Thanh Giang	44	17 x 24	5 - 6 tuổi	12.500	114
		LÀM QUEN VỚI HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH THEO ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON MỚI						
1	0H655	Hoạt động tạo hình (Dành cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thanh Hương	24	26,5 x 19	24 - 36 tháng	10.000	75
2	0H447	Hoạt động tạo hình (Dành cho trẻ 3 - 4 tuổi)	Nguyễn Thanh Hương	28	26,5 x 19	3 - 4 tuổi	10.500	112

		(Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)						
3	0H449	Hoạt động tạo hình (Dành cho trẻ 4 - 5 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thanh Hương	32	26,5 x 19	4 - 5 tuổi	11.500	83
4	0H450	Hoạt động tạo hình (Dành cho trẻ 5 - 6 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thanh Hương	36	26,5 x 19	5 - 6 tuổi	13.000	114
		XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG XANH, GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG						
1	0H514	Các hoạt động giáo dục kĩ năng sống cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi	Cao Thị Hồng Nhung, Phạm Thị Huê	16	19 x 26,5	24 - 36 tháng tuổi	11.000	75
2	0H520	Các hoạt động giáo dục kĩ năng sống (Dành cho trẻ 3 - 4 tuổi)	Cao Thị Hồng Nhung, Vũ Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Vân	32	19 x 26,5	3 - 4 tuổi	15.000	112
3	0H521	Các hoạt động giáo dục kĩ năng sống (Dành cho trẻ 4 - 5 tuổi)	Cao Thị Hồng Nhung, Vũ Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Vân	32	19 x 26,5	4 - 5 tuổi	15.000	83
4	0H522	Các hoạt động giáo dục kĩ năng sống (Dành cho trẻ 5 - 6 tuổi)	Cao Thị Hồng Nhung, Vũ Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Vân	32	19 x 26,5	5 - 6 tuổi	15.000	114
		CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KĨ NĂNG XÃ HỘI						
1	0H473	Các hoạt động giáo dục tình cảm, kĩ năng xã hội (Trẻ 24 – 36 tháng tuổi)	Cao Thị Hồng Nhung, Lương Thị Bình	16	19 x 26,5	24 – 36 tháng tuổi	9.000	75
2	0H474	Các hoạt động giáo dục tình cảm, kĩ năng xã hội (Trẻ 3 - 4 tuổi)	Cao Thị Hồng Nhung, Lương Thị Bình	24	19 x 26,5	3 - 4 tuổi	13.000	112
3	0H475	Các hoạt động giáo dục tình cảm, kĩ năng xã hội (Trẻ 4 - 5 tuổi)	Cao Thị Hồng Nhung, Lương Thị Bình	24	19 x 26,5	4 - 5 tuổi	13.000	83
4	0H476	Các hoạt động giáo dục tình cảm, kĩ năng xã hội (Trẻ 5 - 6 tuổi)	Cao Thị Hồng Nhung, Lương Thị Bình	24	19 x 26,5	5 - 6 tuổi	13.000	114
		KHÁM PHÁ KHOA HỌC						
5	0H391	Bé khám phá khoa học (Trẻ 3 - 4 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thị Thanh Giang, Nguyễn Thị Hương	20	26,5 x 19	3 - 4 tuổi	9.500	112
6	0H392	Bé khám phá khoa học (Trẻ 4 - 5 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thị Thanh Giang, Nguyễn Thị Hương	24	26,5 x 19	4 - 5 tuổi	11.500	83
7	0H393	Bé khám phá khoa học (Trẻ 5 - 6 tuổi) (Theo định hướng Chương trình Giáo dục mầm non mới)	Nguyễn Thị Thanh Giang, Nguyễn Thị Hương	28	26,5 x 19	5 - 6 tuổi	12.500	114

